CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Thăng Hoa;
2. Địa chỉ: QL1A, thôn Liễu Trì, xã Thăng Bình, thành phố Đà Nẵng
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ hằng ngày, 07 ngày trên tuần;
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Nguyễn Hồng Long	003449/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại, ung thư	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại , ung thư - Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở	Không	
2	Nguyễn Thanh Phước	001219/QNA-CCHN	Khám và chữa bệnh Ngoại khoa, Chẩn đoán hình ảnh, Siêu âm	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại- Chẩn đoán hình ảnh- Siêu âm- Giám đốc	Không	
3	Nguyễn Ngọc Tuấn	001260/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB nội khoa - Hồi sức cấp cứu Siêu âm tổng quát - Siêu âm tim và bệnh lý tim mạch- Phó Giám đốc	Không	
4	Dương Văn Sơn	005293/QNA-CCHN	Đa Khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB đa khoa- Trưởng Khoa khám bệnh	Không	
5	Nguyễn Tiến Mạnh	003197/QNA-CCHN	Y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT	Không	
6	Đỗ Ngọc Huy	004536/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại- Nội soi Dạ dày tá tràng - đại tràng, Phẫu thuật nội soi tổng quát, phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
7	Nguyễn Thị Huyền	007376/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt- Phó khoa Liên chuyên Khoa: THM-RHM-Mắt	Không	
8	Võ Thị Kim Chi	004486/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều Dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa khám bệnh	Không	
9	Nguyễn Thị Thanh Diệu	005666/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
10	Trương Thị Phương	005668/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của b y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
11	Trần Thị Phương	005667/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của b y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
12	Phan Thị Tuyết Trinh	006474/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
13	Phan Văn Vũ	005288/QNA-CCHN	Nha khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
14	Nguyễn Thị Kiểm	002883/QNA-CCHN	Nha khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
15	Trần Thị Kim Sinh	000617/QNA-CCHN	Chuyên khoa: Nha khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
16	Nguyễn Thị Lệ Lý	005662/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
17	Nguyễn Thị Cúc	006345/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
18	Võ Thị Hà	004491/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
19	Phan Ái Lệ Diễm	003772/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
20	Võ Thị Thu Thủy	001261/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều Dưỡng.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều Dưỡng- Điều dưỡng Trưởng Bệnh viện	Không	
21	Châu Thị Huệ	003858/ĐNA-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa; Siêu âm; Nội soi; Điện tim	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB đa khoa - Siêu âm - Nội soi - Điện tim	Không	
22	Nguyễn Văn Tuấn	004498/QNA-CCHN	Kỹ thuật Y học.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên- Trưởng phòng Xquang	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
23	Nguyễn Thụy Thùy Dung	004488/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Cận lâm sàng	Không	
24	Võ Thị Thu Thảo	004490/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
25	Võ Thị Hương	004687/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
26	Ngô Thị Anh Đào	006448/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
27	Phạm Ngọc Dũng	004499/QNA-CCHN	Hình ảnh Y học	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	Không	
28	Đỗ Ngọc Hiền	005588/QNA-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	Không	
29	Trần Vương Quân	007204/QNA-CCHN	thực hiện kỹ thuật Hình ảnh Y học	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên hình ảnh Y học	Không	
30	Đoàn Lâm Vũ	001267/QNA-CCHN	Xét nghiệm	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên- Trưởng phòng Xét nghiệm	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
31	Hồ Thị Loan	0005435/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
32	Trần Thị Nhung	006459/QNA-CCHN	Xét nghiệm Y học	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
33	Lê Thị Khánh An	002880/QNA-CCHN	Xét nghiệm	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
34	Võ Thị Diệu Trang	004488/ĐNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
35	Nguyễn Thị Thời	004698/QNA-CCHN	Cao đẳng Xét nghiệm Y học	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
36	Đoàn Thị Mỹ Diên	006145/QNA-CCHN	Xét nghiệm Y học	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
37	Trần Thị Ngọc Hạnh	006162/QNA-CCHN	Xét nghiệm Y học	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
38	Nguyễn Hoài Bảo	0014656/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu - Trưởng Khoa cấp cứu hồi sức	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
39	Võ Thị Thu Thủy	002876/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa cấp cứu hồi sức	Không	
40	Phạm Tấn Thành	005094/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
41	Cao Tấn Huy	003771/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
42	Nguyễn Thị Thanh Hồng	004699/QNA-CCHN	Cao đẳng điều dưỡng đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
43	Nguyễn Phước Tiến	002627/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
44	Nguyễn Thị Phương Ly	007202/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y Tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
45	Hồ Thị Lợi	006030/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
46	Võ Ngọc Cát	004860/QNA-CCHN	Cao đẳng điều dưỡng đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
47	Nguyễn Phan Duy Phước	007211/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT_BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ	Không	
48	Nguyễn Thị Thanh Trang	008289/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
49	Trần Thị Cẩm Giang	006160/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
50	Phan Thị Thuận	008009/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
51	Nguyễn Thị Thúy Tiên	008878/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
52	Hồ Thị Thúy Vy	006247/ĐNA-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
53	Nguyễn Ngọc Huỳnh	001204/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa, Chẩn đoán hình ảnh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Nội khoa - Chẩn đoán hình ảnh, Nội soi, điện tim-Trưởng Khoa Nội	PKCK Nội (Địa chỉ: xã Thăng Bình, Thành phố Đà Nẵng); Thời gian làm việc: 17h30-20h từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại bệnh viện đa khoa Thăng Hoa)	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
54	Đặng Văn Thọ	001213/QNA-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, Siêu âm tổng quát, Nội soi, Điện tim	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB đa khoa -Siêu âm - Nội soi - Điện tim; Phó khoa Nội	PKCK Nội (Địa chỉ: thôn Quý Thọ, xã Thăng Bình, thành phố Đà Nẵng); Thời gian làm việc: 17h30-20h từ thứ 2 đến chủ nhật (trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại bệnh viện đa khoa Thăng Hoa)	
55	Nguyễn Văn Trực	0016869/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi	PKCK Nhi (Địa chỉ: Khu phố 1, xã Thăng Bình, thành phố Đà Nẵng); Thời gian làm việc: 17h30-20h từ thứ 2 đến chủ nhật (trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại bệnh viện đa khoa Thăng Hoa)	
56	Trần Thị Hoài Giang	002114/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa da liễu	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Da liễu	Không	
57	Trịnh Thế Tài	009168/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Nội khoa	Không	
58	Nguyễn Thị Bích Hải	007210/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	Không	
59	Nguyễn Thị Thúy Trang	006155/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
60	Đinh Thị Nhật Linh	004906/QNA-CCHN	Cao đẳng điều dưỡng đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
61	Nguyễn Thị Thanh Truyền	007654/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
62	Nguyễn Thị Tè	003205/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng khoa Nội	Không	
63	Nguyễn Thị Thanh Thủy	007653/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
64	Đoàn Thị Thao	006146/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
65	Nguyễn Thị Thúy Ái	007110/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
66	Trần Thị Thúy	004905/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
67	Trần Thị Thúy	003202/QNA-CCHN	Đa Khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
68	Phạm Thị Thu Hà	006456/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
69	Nguyễn Thị Mỹ Linh	000762/ĐNA-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
70	Đinh Thị Thúy Hằng	004694/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
71	Phạm Thị Cẩm Nhung	002872/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
72	Đinh Văn Tửu	001203/QNA-CCHN	Ngoại Khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại	PKCK Ngoại (Địa chỉ: xã Thăng Bình, thành phố Đà Nẵng); Thời gian làm việc: 17h-20h từ thứ 2 đến chủ nhật (trừ thời gian KCB ngoài giờ và thường trực theo phân công tại bệnh viện đa khoa Thăng Hoa)	
73	Phạm Đình Hùng	003434/QNA-CCHN	Ngoại Khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại chấn thương chỉnh hình; Siêu âm tổng quát.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại- chấn thương chỉnh hình- Siêu âm	Không	
74	Nguyễn Tuấn Dũng	0025031/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại- phẫu thuật nội soi- Tán sỏi ngoài cơ thể điều trị sỏi tiết niệu- Phó Giám đốc Bệnh viện	Không	
75	Trần Văn Sáu	0016370/BYT-CCHN	Chuyên khoa gây mê hồi sức	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Gây mê hồi sức	Không	
76	Hồ Thị Thu Thảo	004690/QNA-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều Dưỡng.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn *	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
77	Nguyễn Thị Mỹ Thọ	003775/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng - Điều dưỡng trưởng Khoa ngoại-gây mê hồi sức	Không	
78	Đinh Văn Hội	0016513/BYT-CCHN	Chuyên khoa Gây mê hồi sức	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên Gây mê hồi sức	Không	
79	Trần Thanh Vũ	005417/QNA-CCHN	Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành GM-HS	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
80	Lưu Thị Thu Thảo	008877/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
81	Trương Thị Phụng	005664/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
82	Nguyễn Thị Nữ	002871/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y Tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
83	Nguyễn Thanh Thường	002877/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
84	Nguyễn Thị Hồng Hoa	002505/QB-CCHN	Chăm sóc người bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
85	Võ Thị Ngọc Huyền	004691/QNA-CCHN	Cao đẳng điều dưỡng Gây mê Hồi sức	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
86	Phùng Thanh Tâm	006457/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
87	Lê Thị Hồng Phấn	006453/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
88	Trần Nhung	0016867/BYT-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền-Phục hồi chức năng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT-PHCN- Trưởng khoa YHCT - PHCN	Không	
89	Nguyễn Châu	005748/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền, Phục hồi chức năng, Vật lý trị liệu	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng, Y học cổ truyền	Không	
90	Lê Thị Hoài Thuận	007203/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
91	Bùi Thị Thanh Hương	006143/QNA-CCHN	Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu, Phục hồi chức năng	Không	
92	Trần Quang Hùng	005707/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
93	Võ Thị Hồng Huyền	006472/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
94	Nguyễn Thị Thu Ba	006458/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 10/2015/TTLT_BYT-BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ. Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y sỹ: Y sĩ y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
95	Dương Thụy Hồng Tuyến	007205/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	
96	Phan Khắc Tiến	000787/QNA-GPHN	Phục hồi chức năng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên	Không	
97	Ngô Thị Thúy Phượng	008183/QNA-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của bộ y tế, bộ nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuậy y	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Cử nhân phục hồi chức năng	Không	
98	Phan Thị Hân	000791/QNA-GPHN	Phục hồi chức năng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên	Không	
99	Hoàng Thanh Bình	019856/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên Sản Phụ khoa; Siêu âm Sản Phụ khoa - Trưởng khoa Phụ sản	Không	
100	Văn Đức Tân	007375/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên Sản Phụ khoa; Siêu âm Sản Phụ khoa; Phẫu thuật nội soi sản phụ khoa cơ bản ; Phó khoa Phụ sản	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
101	Hồ Thị Linh	000220&/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh - Nữ hộ sinh trưởng khoa Phụ sản	Không	
102	Bùi Thị Thanh Tuyền	004497/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
103	Đoàn Thị Thu Thủy	005709/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề hộ sinh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
104	Nguyễn Thị Lệ	004680/QNA-CCHN	Sản phụ khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
105	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	006154/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề hộ sinh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
106	Trần Thị Anh Hiền	006159/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề hộ sinh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
107	Trần Thị Kim Lũy	004496/QNA-CCHN	Điều dưỡng Phụ sản	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
108	Võ Thị Nga	006166/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề hộ sinh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
109	Võ Thị Nguyệt	006476/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề hộ sinh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
110	Hoàng Hữu Biên	001211/QNA-CCHN	Gây mê hồi sức; Răng Hàm Mặt	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng-Hàm-Mặt- Gây mê hồi sức- Trưởng khoa Liên chuyên khoa	Không	
111	Lê Tấn Sơn	001208/QNA-CCHN	Nhãn Khoa; Phẫu thuật đục thủy tinh thể bằng phương pháp Phaco.	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Mắt- OCT cơ bản; Phẫu thuật Phaco - Phó Giám đốc	Không	
112	Dương Công Tiến	007446/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họn	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Tai - mũi - họng; Nội soi Tai Mũi họng	Không	
113	Thái Hồng Tuyên	007498/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa mắt, OCT trong nhãn khoa, Siêu âm nhãn khoa, Phẫu thuật Phaco	Không	
114	Châu Thị Nữ	006452/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
115	Trần Thị Thu Thành	002875/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
116	Thủy Vũ Mỹ Linh	006168/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
117	Đỗ Thị Việt	007636/ĐNA-CCHN	Theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
118	Văn Thị Hạ My	006164/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
119	Nguyễn Thị Linh	006153/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
120	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	002882/QNA-CCHN	Đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa Liên Chuyên Khoa: TMH,RHM,mắt	Không	
121	Nguyễn Thị Ánh Hòa	006451/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
122	Vũ Đặng Diễm Loan	007099/QNA-CCHN	Thực hiện kỹ thuật Phục hình răng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật y	Không	
123	Nguyễn Thị Mỹ Thao	006455/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
124	Trần Song Thùy Trinh	008489/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa mắt; OCT trong nhãn khoa	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
125	Nguyễn Thị Thanh Vân	009276/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Không	
126	Dương Quang Trường	009254/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa YHCT	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT	Không	
127	Trịnh Xuân Hoàng Diệp	009364/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Nội khoa- Chuẩn đoán hình ảnh	Không	
128	Đỗ Quang Uy	006403/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, gây mê hồi sức	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB đa khoa- Gây mê hồi sức- Nội soi tiêu hóa cơ bản	Không	
129	Tô Văn Tánh	000346/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa ngoại- siêu âm- phẫu thuật nội soi	Không	
130	Trần Quý Phi	009375/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Nội khoa- Trưởng phòng KHTH	Không	
131	Nguyễn Minh Khánh	0020127/BYT-CCHN	Chuyên khoa chuẩn đoán hình ảnh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa chuẩn đoán hình ảnh- Trưởng khoa Cận lâm sàng	Không	
132	Trương Thị Sương	009235/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
133	Phạm Thị Kim Phụng	009237/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
134	Võ Thị Thu Nga	009255/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
135	Nguyễn Thị Kim Loan	004715/DNA-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
136	Nguyễn Thị Đoan Trang	001833/DNA-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
137	Phạm Phương Dung	007485/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
138	Phạm Hoài Ân	007964/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
139	Mai Thị Phương	004693/QNA-CCHN	Cao đẳng Điều dưỡng đa khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
140	Nguyễn Thị Giới Lắm	009210/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
141	Nguyễn Thị Nga	009397/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
142	Trịnh Thị Mỹ Dung	009253/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề Hộ sinh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
143	Huỳnh Thị Ngọc Trưng	009474/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
144	Phạm Thị Thu Hà	008214/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề hộ sinh	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Hộ sinh	Không	
145	Trương Thị Mỹ Duyên	000074/QNA-GPHN	Điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
146	Văn Thị Kiều Linh	008070/QNA-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	
147	Võ Thị Thanh Ly	009066/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
148	Phan Phước Tích	000149/QNA-GPHN	Y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
149	Trần Vương Sơn	006759/QNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa; Chuyên khoa chấn thương chỉnh hình	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB Ngoại khoa; chấn thương chỉnh hình; phẫu thuật Nội soi khớp	Không	
150	Dương Ngọc Lâm	000361/QNA-GPHN	Răng Hàm Mặt	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Không	
151	Nguyễn Phạm Hồng Nhung	000267/BĐ-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa YHCT	Không	
152	Lê Thị Mỹ Hằng	004201/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội; Phó khoa Khám bệnh	Không	
153	Lê Thái Khương	010026/ĐNA-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội; Điện tâm đồ	Không	
154	Mai Thị Thanh Huyền	000576/QNA-GPHN	Điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
155	Lê Quang Huy	000575/QNA-GPHN	Điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
156	Dương Thị Cúc	000574/QNA-GPHN	Điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KCB	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác *****	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
157	Đặng Thị Huỳnh Mỹ	000704/QNA-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	
158	Nguyễn Thị Tâm	000611/QNA-GPHN	Điều dưỡng	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Điều dưỡng	Không	
159	Giáp Hà Phương	005489/HCM-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	
160	Nguyễn Thị Kiều My	007220/HCM-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi	Không	
161	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	000876/DNA-GPHN	Răng - Hàm - Mặt	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Không	
162	Dương Văn Huy	006508/HCM-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại	Không	
163	Nguyễn Lộc Thúy An	005830/HCM-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	(7h00-11h30;13h00-16h30 từ thứ 2 đến thứ bảy) Ngoài giờ hành chính: KBCB ngoài giờ và thường trực theo phân công	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	

Thăng Bình, ngày 16 tháng 10 năm 2025

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

BỆNH VIỆN ĐA KHOA THĂNG HOA

BSCKII. Nguyễn Hồng Long

BẢN SAO

UBND TP ĐÀ NẴNG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 000449 / ĐNA - CCHN

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Xét đề nghị của Phòng Quản lý hành nghề,

CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **NGUYỄN HỒNG LONG**
Ngày, tháng, năm sinh: 06/01/1960
Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số: 201100861
Ngày cấp: 05/6/2010 Nơi cấp: Đà Nẵng
Chỗ ở hiện nay: 10/24 Nguyễn Trường Tộ, Phường Nam Dương, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng
Văn bằng chuyên môn: Bác sỹ
Phạm vi hoạt động chuyên môn: khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại, ung thư

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số CT: 8/2 Quyển số: 2 SCT/BS
Ngày: 29-11-2019
TM.UBND PHƯỜNG NAM DƯƠNG
QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG
CHỦ TỊCH

Huỳnh Anh Tuấn

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 8 năm 2012

GIÁM ĐỐC

Phạm Hùng Chiến

SỞ Y TẾ TP ĐÀ NẴNG
BV ĐK THĂNG HOA

Số: 307/QĐ-BVTH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thăng Bình, ngày 16 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Bổ nhiệm người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của bệnh viện đa khoa Thăng Hoa

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN ĐA KHOA THĂNG HOA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020.
- Căn cứ Luật khám chữa bệnh 15/2023/QH15 được Quốc hội nước *Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp bất thường lần thứ 2 thông qua ngày 09 tháng 01 năm 2023.*
- Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công Ty Cổ Phần Bệnh viện Đa Khoa Thăng Hoa;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Công Ty Cổ Phần Bệnh Viện Đa Khoa Thăng Hoa,
- Xét năng lực và phẩm chất cán bộ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Bổ nhiệm Ông Nguyễn Hồng Long

- Trình độ chuyên môn: BSCKII
- CCHN: 000449/ĐNA-CCHN, do Sở y tế thành phố Đà Nẵng cấp ngày 16/8/2012
- Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, ung thư chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của bệnh viện đa khoa Thăng Hoa

Điều 2: Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật có trách nhiệm và quyền hạn như sau:

- Có trách nhiệm lãnh đạo, điều hành công tác chuyên môn bệnh viện theo đúng luật khám chữa bệnh, các qui chế, qui định của ngành và của luật pháp. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước cơ quan quản lý ngành cấp trên và trước pháp luật về việc thực hiện quyền và trách nhiệm của mình.

- Chủ trì các buổi họp giao ban, hội chuẩn, kiểm thảo người bệnh liên khoa hoặc toàn bệnh viện.

- Quyết định về công tác tổ chức cán bộ theo thẩm quyền, ký hợp đồng lao động.

- Thành lập các hội đồng tư vấn.

- Được toàn quyền quyết định và ký kết hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh, phụ lục hợp đồng, giải quyết các vướng mắc trong quá trình phát sinh hợp đồng KCB BHYT với BHXH tỉnh Quảng Nam. Biên bản thanh quyết toán BHYT.

- Được toàn quyền ký kết các hợp đồng khám sức khỏe, Biên bản nghiệm thu khám sức khỏe và thanh lý hợp đồng khám sức khỏe.

- Đề nghị cấp trên hoặc quyết định theo thẩm quyền về việc đề bạt, khen thưởng kỷ luật đối với mọi thành viên trong bệnh viện.

- Đình chỉ những hoạt động của các thành viên trong bệnh viện có hành vi trái pháp luật, trái quy chế bệnh viện hoặc xét thấy có hại cho sức khỏe người bệnh.

- Không được quyền ra những quyết định trái với pháp luật và trái với quy chế bệnh viện.

Điều 3: Ông Nguyễn Hồng Long, các khoa phòng và những người liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Lưu VT;
- Ban giám đốc;
- Các khoa Phòng

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CP BỆNH VIỆN ĐA KHOA THĂNG HOA

CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Việt Phương

SỞ Y TẾ TP ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA THĂNG HOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thăng Bình, ngày 16 tháng 10 năm 2025

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Số: 15/2025/HĐLD-BVTH

Căn cứ Bộ luật Lao động 2019

Căn cứ nhu cầu và năng lực của hai bên

Hôm nay, tại văn phòng công ty CP bệnh viện đa khoa Thăng Hoa, chúng tôi gồm:

BÊN A (NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG): CÔNG TY CP BỆNH VIỆN ĐA KHOA THĂNG HOA

Đại diện: Nguyễn Viết Phương

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ: QL1a, thôn Liễu Trì, xã Thăng Bình, thành phố Đà Nẵng

Điện thoại: 02353.678.119

Mã số thuế: 4000783100

BÊN B (NGƯỜI LAO ĐỘNG): Nguyễn Hồng Long

Ngày tháng năm sinh: 06/01/1960 Giới tính: Nam

Địa chỉ thường trú: 10/24 Nguyễn Trường Tộ, Phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

Số CCCD: 049060007232 Ngày cấp: 28/6/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Trình độ: Bác sĩ chuyên khoa II Chuyên ngành: Ngoại, ung thư

Sau khi thỏa thuận, hai bên thống nhất ký Hợp đồng lao động (HĐLĐ) với các điều khoản sau đây:

Điều 1: Điều khoản chung

1. Loại HĐLĐ: có thời hạn
2. Thời hạn HĐLĐ: 01 năm

3. Thời điểm bắt đầu: 16/10/2025

4. Thời điểm kết thúc: 16/10/2026

5. Địa điểm làm việc: Bệnh viện đa khoa Thăng Hoa

6. Bộ phận công tác: Ban giám đốc

Điều 2: Chức vụ và nhiệm vụ công việc

- Chức danh chuyên môn (vị trí công tác): Giám đốc.
- Nhiệm vụ công việc:
    - Chịu trách nhiệm chung về điều hành hoạt động chuyên môn, quản lý, phát triển Bệnh viện Đa khoa Thăng Hoa. Giám sát và cải tiến chất lượng các dịch vụ y tế được cung cấp tại bệnh viện. Điều này bao gồm việc thiết lập và duy trì các tiêu chuẩn lâm sàng, quy trình điều trị và chăm sóc bệnh nhân.
    - Lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý toàn bộ hoạt động của các khoa, phòng, bộ phận trong Bệnh viện.
    - Xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động, kinh doanh của Bệnh viện.
    - Đảm bảo chất lượng dịch vụ y tế, an toàn người bệnh và tuân thủ các quy định pháp luật về khám chữa bệnh.
    - Quản lý, đào tạo và phát triển đội ngũ nhân sự y bác sĩ và nhân viên bệnh viện.
    - Đại diện Bệnh viện trong các mối quan hệ với các đối tác, cơ quan quản lý nhà nước và cộng đồng.
    - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 3: Chế độ làm việc và thời giờ làm việc

- Thời gian làm việc: Theo quy định của Bệnh viện và yêu cầu công việc. BSCKII Nguyễn Hồng Long có thể làm việc ngoài giờ hành chính khi có yêu cầu để đảm bảo hiệu quả công việc và hoạt động của Bệnh viện.

- Thiết bị và công cụ làm việc: Bên A sẽ cung cấp các thiết bị, công cụ làm việc cần thiết cho Bên B để thực hiện nhiệm vụ.
- Điều kiện an toàn và vệ sinh lao động: Bên A cam kết đảm bảo các điều kiện an toàn và vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4: Tiền lương, phụ cấp và các chế độ khác

- Mức lương chính: Lương thỏa thuận
- Công tác phí: Hưởng theo quy định của Bệnh viện cho chức vụ Giám đốc Điều hành.
- Hình thức trả lương: Nhận tiền mặt hoặc chuyển khoản
- Thời hạn trả lương: Được trả vào ngày 10 của tháng tiếp theo.
- Chế độ nâng lương: Theo quy định của Nhà nước và Quy chế lương thưởng của Công ty, dựa trên hiệu quả công việc, thâm niên và kết quả hoạt động kinh doanh của Bệnh viện.
- Chế độ nghỉ: Theo quy định của pháp luật lao động, bao gồm nghỉ hàng tuần, nghỉ phép năm, nghỉ lễ, tết và các chế độ nghỉ việc khác.
- Chế độ Bảo hiểm: không tham gia
- Các quyền lợi khác: Bên B được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của Công ty và pháp luật, bao gồm:
    - Khen thưởng khi có thành tích xuất sắc.
    - Được hỗ trợ chi phí công tác, đi lại, điện thoại, v.v. theo quy định.
    - Các chế độ phúc lợi khác theo chính sách của Bệnh viện.

Điều 5: Nghĩa vụ và quyền của Người lao động (Bên B)

- Nghĩa vụ:
    - Thực hiện công việc với tinh thần trách nhiệm cao nhất, đảm bảo chất lượng và hiệu quả theo đúng chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Tuân thủ các quy định của pháp luật lao động, Điều lệ Công ty, Nội quy Bệnh viện và các quy định khác có liên quan.
- Bảo mật thông tin của Bệnh viện.
- Tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ quản lý.
- Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình hoạt động của Bệnh viện cho Hội đồng quản trị.
- Đóng các khoản thuế thu nhập cá nhân theo quy định.

- **Quyền:**

  - Được đảm bảo các điều kiện làm việc và các chế độ về tiền lương, phụ cấp, nghỉ ngơi theo hợp đồng và quy định pháp luật.
  - Được đề xuất, kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và phát triển Bệnh viện.
  - Được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật lao động và nội quy Công ty.
  - Có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật.

Điều 6: Nghĩa vụ và quyền của Người sử dụng lao động (Bên A)

- Nghĩa vụ:

  - Thực hiện đầy đủ các điều khoản đã cam kết trong hợp đồng lao động.
  - Đảm bảo việc làm, điều kiện làm việc an toàn, vệ sinh lao động cho Bên B.
  - Thanh toán đầy đủ, đúng hạn các chế độ tiền lương, phụ cấp và các quyền lợi khác cho Bên B.

- Quyền:

  - Điều hành Bên B thực hiện công việc theo đúng chức trách, nhiệm vụ đã thỏa thuận.

- Có quyền áp dụng các biện pháp kỷ luật hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật và nội quy Công ty nếu Bên B vi phạm.
- Yêu cầu Bên B bồi thường thiệt hại nếu Bên B có lỗi gây tổn thất cho Bệnh viện.

Điều 7: Đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động

Việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động Việt Nam năm 2019.

Điều 8: Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng này thì áp dụng theo quy định của Bộ luật Lao động Việt Nam, Điều lệ Công ty, Nội quy Bệnh viện và pháp luật hiện hành.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Mọi sửa đổi, bổ sung hợp đồng lao động phải được lập thành văn bản và có chữ ký của cả hai bên.
- Hợp đồng này được lập thành 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 (một) bản.

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG	NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*
M.S.D.N: 4000783100 CÔNG TY CP BỆNH VIỆN ĐA KHOA THĂNG HOA THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	
CHỦ TỊCH HĐQT	
Nguyễn Việt Phương	Nguyễn Hồng Long

CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN THIỆN NHÂN ĐÀ NẴNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 24/2025/QĐ – TNH	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
--------o0o--------	--------o0o--------
	Đà Nẵng, ngày 14 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Chấm dứt Hợp đồng lao động đối với ông Nguyễn Hồng Long

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN THIỆN NHÂN ĐÀ NẴNG

- *Căn cứ Bộ Luật Lao động;*
- *Xét đơn xin thôi việc của Ông Nguyễn Hồng Long;*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay chấm dứt Hợp đồng lao động đới với Ông Nguyễn Hồng Long - Chức danh: Bác sĩ chuyên khoa Ngoại, ung thư kể từ ngày 15/10/2025.

Điều 2: Chậm nhất trước ngày 14 tháng 10 năm 2025, Ông Nguyễn Hồng Long có trách nhiệm bàn giao công việc, giấy tờ sổ sách liên quan, thanh toán các khoản tạm ứng cho Công ty.

Điều 3: Ông Nguyễn Hồng Long và các Ông (bà) trưởng phòng Nhân sự, các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực: 460 Quyển số: 02-SCT/BS
Ngày: 16-10-2025

Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN THIỆN NHÂN ĐÀ NẴNG

ThS.BS NGÔ ĐỨC HẢI

Nơi nhận:
- Ban giám đốc;
- Như điều 3;
- Lưu NS./.

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG THĂNG BÌNH

CÔNG CHỨNG VIÊN
Phạm Sanh

BẢN SAO

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN UNG BƯỚU ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 797 /GXN-BVUBĐN

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 10 năm 2025

GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH HÀNH NGHỀ

Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng xác nhận:

Ông: **NGUYỄN HỒNG LONG.**

Ngày, tháng, năm sinh: 06/01/1960

Địa chỉ cư trú: 10/24 đường Nguyễn Trường Tộ, Phường Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Số căn cước công dân: 049060007232. Ngày cấp: 28/6/2021.

Nơi cấp: Cục Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Văn bằng chuyên môn: Bác sĩ chuyên khoa cấp II. Năm tốt nghiệp: 2007.

Số chứng chỉ hành nghề: 000449/ĐNA-CCHN do Sở Y tế thành phố Đà Nẵng cấp ngày 16/8/2012.

Đã hành nghề với phạm vi: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại, ung thư tại Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng, đạt kết quả như sau:

1. Thời gian hành nghề: Từ ngày 01/9/2015 đến hết ngày 31/01/2020.

2. Năng lực chuyên môn: Thực hiện tốt công tác khám bệnh, chữa bệnh theo đúng phạm vi hoạt động chuyên môn được cấp.

3. Đạo đức nghề nghiệp:

- Tuân thủ đúng đạo đức nghề nghiệp trong khám, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh theo quy định.

- Tôn trọng, đoàn kết, chia sẻ với đồng nghiệp trong công tác khám bệnh, chữa bệnh.

- Có lối sống lành mạnh, tác phong đạo đức tốt.

- Chấp hành tốt nội quy, quy chế Bệnh viện, thực hiện tốt 12 điều Y đức, quy tắc ứng xử./.

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: 19595 quyển số 02 - SCT/BS
Ngày 27 -10- 2025
CÔNG CHỨNG VIÊN
Trần Thị Tiền

Nơi nhận:
- Ông Nguyễn Hồng Long;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN UNG BƯỚU ĐÀ NẴNG

Nguyễn Thanh Hùng

S.Đ.K.H.Đ: 67 - C.T.H.D
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN VĂN NGHIỆP
X. THĂNG BÌNH - T.P ĐÀ NẴNG

BẢN SAO

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: 19598 quyển số 02 - SCT/BS
Ngày 27 -10- 2025

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN VĂN NGHIỆP

CERTIFICATE

THIS IS TO CERTIFY THAT

NGUYEN HONG LONG, MD

has successfully completed the course on

MULTIDISCIPLINARY CANCER MANAGEMENT COURSES

was held at Hue Central Hospital on August 24th, 2023

CME equivalents: 08 hours

Assoc. Prof. BUI DIEU, MD, PhD
Course Director
President of Vietnam Cancer Association

Prof. PHAM NHU HIEP, MD, PhD
Course Director
Director of Hue Central Hospital

Prof. NGUYEN VU QUOC HUY, MD, PhD
Course Director
Rector of Hue University of Medicine and Pharmacy

Reg. No: 01590/2023/B44-BVH

BẢN SAO

CERTIFICATE

THIS IS TO CERTIFY THAT

NGUYEN HONG LONG, MD

AS CHAIRPERSON

AT THE 11th ANNUAL SCIENTIFIC CONFERENCE ON CANCER CONTROL
& THE 7th SOUTHEAST ASIAN BREAST CANCER SYMPOSIUM (SEABCS)
AT HUE CENTRAL HOSPITAL ON AUGUST 23rd-26th, 2023

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: 19599 quyển số: 02 - SCT/BS
Ngày 27 -10- 2025
CÔNG CHỨNG VIÊN
Trần Thị Tiền

VIETNAM CANCER ASSOCIATION PRESIDENT	HUE CENTRAL HOSPITAL DIRECTOR	HUE UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY RECTOR
Assoc. Prof. BUI DIEU, MD, PhD	Prof. PHAM NHU HIEP, MD, PhD	Prof. NGUYEN VU QUOC HUY, MD, PhD

Reg. No: 01862/2023/B44-BVH

BẢN SAO

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: 13600 quyển số: 02 - SCT/BS
Ngày 27 -10- 2025

CERTIFICATE

THIS CERTIFICATE IS PROUDLY PRESENTED TO

NGUYEN HONG LONG, MD

AS THE CHAIRPERSON

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN VĂN NGHIỆP
CÔNG CHỨNG VIÊN
Trần Thị Tiền

AT THE 12th ANNUAL SCIENTIFIC CONFERENCE ON CANCER CONTROL
AT HUE CENTRAL HOSPITAL ON AUGUST 21st-23rd, 2024

VIETNAM CANCER ASSOCIATION PRESIDENT	HUE CENTRAL HOSPITAL DIRECTOR	HUE UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY RECTOR
Assoc. Prof. BUI DIEU, MD, PhD	Prof. PHAM NHU HIEP, MD, PhD *Reg. No: 01862/2024/B44-BVH*	Prof. NGUYEN VU QUOC HUY, MD, PhD

BẢN SAO

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: 19601 quyển số: 02 - SCT/BS
Ngày 27 -10- 2025

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN VĂN NGHIỆP

CÔNG CHỨNG VIÊN
Trần Thị Tiền

CERTIFICATE

THIS CERTIFICATE IS PROUDLY PRESENTED TO

NGUYEN HONG LONG, MD

AS CHAIRPERSON

AT THE 13th ANNUAL SCIENTIFIC CONFERENCE ON CANCER CONTROL

HELD AT HUE CENTRAL HOSPITAL ON AUGUST 21st-22nd, 2025

CME equivalents: 02 credit hours

VIETNAM CANCER ASSOCIATION
PRESIDENT

Assoc. Prof. BUI DIEU, MD, PhD

HUE CENTRAL HOSPITAL
DIRECTOR

BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG HUẾ

Prof. PHAM NHU HIEP, MD, PhD

HUE UNIVERSITY OF
MEDICINE AND PHARMACY
RECTOR

Prof. NGUYEN VU QUOC HUY, MD, PhD

Reg. No:03728/2025/B44-ĐT

BẢN SAO

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: 19596 quyển số: 02 - SCT/BS
Ngày 27 -10- 2025
S.Đ.K.H.Đ: 67 - C.T.H.Đ
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN VĂN NGHIỆP
X. THĂNG BÌNH - T.P ĐÀ NẴNG
CÔNG CHỨNG VIÊN
Trần Thị Tiền

CERTIFICATE

THIS IS TO CERTIFY THAT

NGUYEN HONG LONG, MD

AS CHAIRPERSON

at the 10th Annual Scientific Conference on Cancer Control at Hue Central Hospital on August 25th-26th, 2022

VIETNAM CANCER ASSOCIATION PRESIDENT	HUE CENTRAL HOSPITAL DIRECTOR	HUE UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY RECTOR
Prof. NGUYEN CHAN HUNG, MD	Prof. PHAM NHU HIEP, MD, PhD	Prof. NGUYEN VU QUOC HUY, MD, PhD

Số (Reg. No): 00517/B44-BVH

BẢN SAO

GIẤY CHỨNG NHẬN

Số: 436/2022/C05.01

BSCKII NGUYỄN HỒNG LONG

ĐÃ THAM DỰ VÀ CHỦ TỌA

HỘI THẢO PHÒNG CHỐNG UNG THƯ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG LẦN THỨ VI

Ngày 19 và 20 tháng 5 năm 2022

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: 19597 quyển số: 02 - SCT/BS
Ngày 27 -10- 2025

GS.BS. NGUYỄN CHẤN HÙNG
Chủ Tịch Hội Ung Thư Việt Nam

PGS.TS. BS LÊ MINH QUANG
Giám Đốc BV Hữu Nghị Việt Tiệp

CÔNG CHỨNG VIÊN
Trần Thị Tiến

BẢN SAO

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN UNG BƯỚU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
THAM GIA CẬP NHẬT KIẾN THỨC Y KHOA LIÊN TỤC TRONG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Chứng nhận Ông/ Bà : **NGUYỄN HỒNG LONG**

Sinh ngày : 06/01/1960

Đơn vị công tác : HỘI UNG THƯ VIỆT NAM

Đã hoàn thành cập nhật kiến thức y khoa liên tục với các nội dung như sau:

1. Hình thức: Tham gia Chủ tọa Đoàn tại
   "Hội nghị Khoa học Kỹ thuật Bệnh viện Ung Bướu"
2. Nội dung : **40 năm hình thành và phát triển Bệnh viện Ung Bướu – Những thành tựu**
3. Đơn vị chịu trách nhiệm: BỆNH VIỆN UNG BƯỚU TP. HCM
4. Thời gian: Ngày 16/5/2025

Quy đổi tương đương: 02 giờ tín chỉ

(bằng chữ: Hai giờ tín chỉ)

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: 19590 quyển số: 02 - SCT/BS
Ngày 27 -10- 2025

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 5 năm 2025

GIÁM ĐỐC

S.Đ.K.H.Đ: 67 - C.T.H.Đ
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN VĂN NGHIỆP
THĂNG BÌNH - T.P ĐÀ NẴNG

CÔNG CHỨNG VIÊN
Trần Thị Tiền

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN UNG BƯỚU

DIỆP BẢO TUẤN

BẢN SAO

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA VĨNH ĐỨC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 0337/GCN-BVVĐ

GIẤY CHỨNG NHẬN
THAM GIA CẬP NHẬT KIẾN THỨC Y KHOA LIÊN TỤC TRONG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

Chứng nhận : Ông/Bà NGUYỄN HỒNG LONG

Sinh ngày: 06/01/1960

Đơn vị công tác: HỘI UNG THƯ VIỆT NAM

Đã hoàn thành cập nhật kiến thức y khoa liên tục với các nội dung như sau:

1. Hình thức: Hội nghị khoa học Bệnh viện Đa khoa Vĩnh Đức mở rộng 2025
2. Nội dung/chủ đề:

CẬP NHẬT HƯỚNG DẪN CHẨN ĐOÁN VÀ ĐIỀU TRỊ, PHÁT TRIỂN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC GẮN VỚI THỰC HÀNH LÂM SÀNG VÀ QUẢN LÝ BỆNH VIỆN

3. Đơn vị/cá nhân chịu trách nhiệm: BỆNH VIỆN ĐA KHOA VĨNH ĐỨC
4. Thời gian: ngày 15 và 16 tháng 8 năm 2025
5. Số buổi: 2 buổi

Quy đổi tương đương: 3 giờ tín chỉ

(Bằng chữ: Ba giờ tín chỉ)

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: 19594 quyển số 02 - SCT/BS
Ngày 27 -10- 2025

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN VĂN NGHIỆP

CÔNG CHỨNG VIÊN
Trần Thị Tiền

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 8 năm 2025

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CP BỆNH VIỆN ĐA KHOA VĨNH ĐỨC

TRẦN CÔNG ÂN

Công văn chấp thuận tổ chức hội nghị khoa học số 638/SYT-NVY của Sở y tế Thành phố Đà Nẵng ngày 21 tháng 7 năm 2025